

Ghi chú:

(1) Trường hợp gói thầu không có yêu cầu về nhân sự chủ chốt thì Chủ đầu tư không nhập Bảng này.

(2) Chỉ quy định trong trường hợp pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực có yêu cầu về bằng cấp/chứng chỉ chuyên môn.

b) Thiết bị chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu:

Không yêu cầu

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

| TT | Nội dung đánh giá | Đánh giá |
|-----------|---|------------------|
| I | Mức độ hiểu biết về gói thầu | |
| 1 | Trình bày chi tiết về tính chất, mục đích các công việc, yêu cầu của gói thầu Trình bày khái quát về ý tưởng kịch bản | Đạt |
| 2 | Không trình bày chi tiết về tính chất, mục đích các công việc, yêu cầu của gói thầu Không trình bày khái quát về ý tưởng kịch bản | Không đạt |
| II | Mức độ đáp ứng chất lượng kịch bản | |
| 1 | Hiểu rõ yêu cầu, mục đích kịch bản | |
| 1.1 | Nghiên cứu đầy đủ và sâu sắc dữ liệu văn hóa, lịch sử, địa lý, bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc Cao Lan và dân tộc Mông gắn với phát triển du lịch bền vững địa bàn xã. | Đạt |
| 1.2 | Nghiên cứu dữ liệu văn hóa, lịch sử, địa lý, bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc Cao Lan và dân tộc Mông gắn với phát triển du lịch bền vững địa bàn xã nhưng có điểm chưa phù hợp hiện trạng thực tế. | Không đạt |
| 2 | Đề cương khái quát cho từng phim | |
| 2.1 | Thể hiện được tính khái quát, nêu bật được các điểm đặc thù về văn hóa truyền thống, lịch sử, thiên nhiên, con người của dân tộc Cao Lan và dân tộc Mông. | Đạt |
| 2.2 | Nêu được sự đặc sắc của văn hóa truyền thống, lịch sử, thiên nhiên, con người của dân tộc Cao Lan và dân tộc Mông, nhưng chưa triển khai cụ thể, chưa có yếu tố sáng tạo, hấp dẫn đối với khán giả, hoặc có điểm chưa phù hợp với hiện trạng thực tế. | Không đạt |
| 3 | Kịch bản chi tiết cho từng phim | |
| 3.1 | Nêu bật được sự đặc sắc của văn hóa truyền thống, con người, thiên nhiên, lịch sử của dân tộc Cao Lan và dân tộc Mông, được triển khai cụ thể, có yếu tố sáng tạo, hấp dẫn đối với khán giả. | Đạt |

| TT | Nội dung đánh giá | Đánh giá |
|------------|--|-----------------|
| 3.2 | Có nêu được sự đặc sắc của văn hóa truyền thống, con người, thiên nhiên, lịch sử của dân tộc Cao Lan và dân tộc Mông, nhưng chưa được triển khai cụ thể, chưa có yếu tố sáng tạo, hấp dẫn đối với khán giả hoặc có điểm chưa phù hợp với hiện trạng thực tế. | Không đạt |
| 4 | Phương hướng bảo tồn & phát huy | |
| 4.1 | Nêu ra được phương hướng phát huy giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc Cao Lan và dân tộc Mông gắn với phát triển du lịch bền vững. | Đạt |
| 4.2 | Không nêu ra được phương hướng phát huy giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc Cao Lan và dân tộc Mông gắn với phát triển du lịch bền vững. | Không đạt |
| 5 | Mức độ đáp ứng của kịch bản so với yêu cầu của HSMT | |
| 5.1 | Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của E-HSMT. | Đạt |
| 5.2 | Đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu của E-HSMT. | Không đạt |
| III | Mức độ đáp ứng về kỹ thuật, chất lượng | |
| 1 | Sơ đồ quản lý sản xuất và bố trí nhân lực | |
| 1.1 | Sơ đồ quản lý sản xuất và biểu đồ nhân lực hợp lý. | Đạt |
| 1.2 | Sơ đồ quản lý sản xuất hợp lý nhưng bố trí nhân lực chưa phù hợp. | Không đạt |
| 2 | Giải pháp kỹ thuật và lịch trình sản xuất | |
| 2.1 | Thuyết minh giải pháp kỹ thuật quay hiện trường và hậu kỳ rõ ràng, đầy đủ, lịch trình sản xuất hợp lý. | Đạt |
| 2.2 | Thuyết minh giải pháp kỹ thuật quay hiện trường và hậu kỳ sơ sài, lịch trình sản xuất chưa hợp lý. | Không đạt |
| 3 | Biện pháp an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong thực hiện gói thầu | |
| 3.1 | Có thuyết minh biện pháp an toàn lao động và vệ sinh môi trường đầy đủ, chi tiết. | Đạt |
| 3.2 | Có thuyết minh biện pháp an toàn lao động và vệ sinh môi trường nhưng chưa đầy đủ, chi tiết. | Không đạt |
| IV | Tiến độ thực hiện hợp đồng | |
| 1 | Thời gian thực hiện tất cả các nội dung công việc của gói thầu ≤ 35 ngày | Đạt |
| 2 | Thời gian thực hiện của tối thiểu một nội dung công việc trong gói thầu > 35 ngày | Không đạt |
| V | Yêu cầu về chất lượng và tính khả thi của gói thầu | |
| 1 | Trong E – HSDT của nhà thầu phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nêu trong Mục 3.4 Phần 3 Chương V của E – HSMT trong đó có kịch bản văn học và kịch bản phân cảnh đạt chất lượng cao. | Đạt |
| 2 | Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trong Mục 3.4 Phần 3 Chương V của E - HSMT | Không đạt |
| VI | Uy tín và thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu | |
| 1 | Nhà thầu có bản cam kết: - Nhà thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu | Đạt |

| TT | Nội dung đánh giá | Đánh giá |
|----|--|------------------|
| | - Nhà thầu không đang bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào Nhà thầu không bị chủ đầu tư hoặc bất kỳ cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu. | |
| 2 | Không đáp ứng nội dung trên | Không đạt |
| | Kết luận | |
| | Tất cả các tiêu chuẩn trên đều xác định là “Đạt” | Đạt |
| | Một trong các tiêu chuẩn trên được xác định là “Không đạt” | Không đạt |

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Sử dụng phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT

Không áp dụng

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập

Không áp dụng